

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2019/HS-PT

Ngày: 15/10/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa.

Các Thẩm phán: 1. Bà Nghiêm Thị Lượng.

2. Ông Đinh Xuân Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Khuyến - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 112/2019/TLPT-HS ngày 08 tháng 7 năm 2019 đối với các bị cáo Đỗ Văn H, Mẫn Bá H1 và Trần Thị T do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 58/2019/HSST ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

1. Đỗ Văn H, sinh năm 1990; trú tại: thôn Tr, xã Đông Th, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn H2, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Th1, sinh năm 1971; có vợ là Trần Thị H4, sinh năm 1994 và 03 con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 06/12/2012, bị TAND huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 42 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

+ Ngày 29/12/2012, bị TAND huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt chung cho cả hai

bản án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 06 năm 06 tháng tù, bị cáo được đặc xá ngày 31/8/2015, bản án trên đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/9/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

2. Mẫn Bá H1, sinh năm 1996; trú tại: thôn Tr, thị trấn Ch, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mẫn Bá H1, sinh năm 1968 và bà Mẫn Thị X, sinh năm 1970; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/12/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh; có mặt.

3. Trần Thị T, sinh năm 1998; trú tại: Thôn Ấ, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T1, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1974; có chồng là Trần Văn G, sinh năm 1992; chưa có con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại; có mặt.

* *Người bào chữa cho các bị cáo Đỗ Văn H và Mẫn Bá H1: Ông Trần Công T2 - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư V, đoàn luật sư tỉnh Bắc Giang; có mặt.*

- *Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị được triệu tập đến phiên tòa:*

Nguyễn Văn Q, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Khu đô t, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị Q và có 05 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Ngày 17/09/2003, TAND huyện Yên Phong xử phạt 09 tháng tù treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 29/HSST ngày 17/09/2003.

+ Ngày 28/05/2004, Công an huyện Yên Phong bắt đưa vào cơ sở giáo dục 02 năm đến ngày 28/5/2006.

+ Ngày 31/5/2012, TAND tối cao xử phạt 03 tháng 08 ngày tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2018 đến 27/12/2018 được thay thế sang Cấm đi khỏi nơi cư trú (Bị cáo hiện tại ngoại; Xin xét xử vắng mặt).

Trong vụ án này còn có 11 bị cáo và 01 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn trong hoạt động kinh doanh quán karaoke giữa Nguyễn Văn T3 với Nguyễn Văn Q. Khoảng 22h30' ngày 04/9/2018, Nguyễn Văn T3 cùng Mẫn Bá H1 và Thân Văn H3 đi bộ từ quán Karaoke TM 2 đến nhà Nguyễn Văn Q cùng ở khu đô t, thị trấn C, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh để nói chuyện. Khi đến nhà Q, T3 thấy cửa cuốn nhà Q đóng nên T3 dùng tay đập cửa gọi "Q ơi mở cửa ra" nhưng nhà Q không ai ra mở cửa. T3 tiếp tục đập tay vào cửa gọi khoảng 20 phút thì bố của T3 là Nguyễn Văn O đi đến trước cửa nhà Q bảo T3, H3, H1 đi về. Cùng lúc này Nguyễn Văn Th (là em trai Q), Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn T4 và một số nam thanh niên đi đến trước cửa nhà Q. Tại đây giữa nhóm của T3 với nhóm của Th xảy ra xích mích cãi chửi nhau to tiếng. Khi đó T3 lao về phía Th dùng chân phải đạp trúng người Th làm Th bị ngã ra đường. Thấy vậy O vào can ngăn giữ, kéo T3 lại. Khi O giữ T3, Th lao vào dùng tay trái túm vào gáy T3, tay phải đâm một nhát trúng người T3, C nhặt một viên gạch chỉ bị vỡ 1 góc kích thước (20 x 10)cm ở vỉa hè, cầm bằng tay phải lao vào đập trúng đầu T3 khiến T3 bị thương tích ở vùng đầu, T5 cầm một gậy bằng kim loại (dạng gậy rút ba khúc) kích thước khoảng 50cm bằng tay phải lao vào đánh T3 thì anh Nguyễn Công Đ và anh Nguyễn Danh Ph đi qua thấy đã can ngăn kéo T5 lại. Lúc này T5 dùng chân phải đạp một phát về phía T3. Thấy T3 bị C dùng gạch đập trúng vào đầu, H1 lao vào dùng tay phải đâm 02 nhát trúng mặt C khiến viên gạch C đang cầm rơi xuống đường, H1 liền nhặt viên gạch C làm rơi cầm bằng tay phải đuổi đánh C thì anh Đ và anh Ph chạy theo can ngăn. Lúc đó khi O đang ôm kéo T3, còn H1 đang đi về hướng quán Karaoke TM 2 thì bị Th, C, T5 đuổi theo đến đoạn đường trước cửa quán cà phê L, C đuổi kịp H1 rồi dùng một viên gạch đập trúng đầu H1 khiến H1 bị thương tích ở vùng đầu. Thấy vậy anh Đ và anh Ph tiếp tục can ngăn không cho nhóm của Th đuổi đánh nhóm của H1, T3 nữa. Sau đó, T3 và H1 được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Y cấp cứu và điều trị từ ngày 04/9/2018 đến khoảng hơn 11 giờ ngày 05/9/2018 thì tự ý ra viện về nhà.

Đến khoảng 13 giờ ngày 05/9/2018, sau khi nhận được thông tin T3 và H1 đã bỏ viện về nhà thì Nguyễn Văn O đi từ nhà ở thôn Tr, thị trấn Ch, ra quán karaoke TM 2 để xem tại sao T3 và H1 lại bỏ viện về. Ra đến nơi, O thấy tại

quán cà phê Báo cạnh quán karaoke TM 2 có khoảng hơn 20 nam thanh niên có người cầm dao, có người cầm túyp sắt. Thấy vậy, O hỏi T3 “Bọn ngồi ở quán cà phê B là ai đấy”, T3 trả lời “Người nhà Q Kỳ và Th Kỳ”. Sau đó O gọi điện cho Công an thị trấn Chờ đến để giải quyết. Khoảng 10 phút thì lực lượng Công an đến giải tán nhóm thanh niên ở quán cà phê B. Sau khi nhóm thanh niên trên bỏ đi thì T3 gọi điện cho Đỗ Văn H bảo đến quán karaoke TM 2 có việc nên H đã đi xe mô tô đến. Đến khoảng 14 giờ khi T3, O, H đang ở quán karaoke TM 2 thì có một nhóm thanh niên khoảng từ 5 đến 7 người của nhóm Q đứng ở trước cửa quán karaoke TM 2 trong đó có người chửi “Thằng nào thích ăn tao thì ra đây, đ. mẹ thằng T3 M ra đây đánh nhau”. Thấy vậy, H liền đi ra gặp nhóm thanh niên đó và có xảy ra cãi chửi nhau to tiếng, du đẩy nhau. Sau đó nhóm thanh niên nhà Q đi về. Đến khoảng hơn 14 giờ cùng ngày, O cùng T3, H, Nguyễn Văn D, Trần Thị T, Nguyễn Đình H5 cùng một số nam thanh niên khác đi từ quán TM 2 đến nhà Q mục đích để đánh nhau với nhóm của Q. Khi đi từ quán TM 2, T3 cầm theo một thanh kiếm. Đến đoạn đường trước cửa nhà Q, thấy Q đang ngồi ở bàn ghế đá trước cửa nhà cùng Vũ Văn Đ, Nguyễn Đình T6, Bùi Văn Kh, Nghiêm Đình Đ, Nghiêm Đình L và một số nam thanh niên khác là anh em bạn bè của Q. Lúc này, O nói với Q “Q mày thích đánh nhau thì anh em mình đánh nhau quân tử chân tay bo”, Q nói “Ô kê, lên đây” rồi chỉ tay lên vỉa hè. Sau đó Q đứng dậy đi về phía O, vừa đi Q vừa nói “Đây bố Q đây, thằng nào thích thì ăn đi”, Q vừa nói vừa giơ, giang hai tay ra thách thức. Lúc đó O dùng tay cởi áo, bỏ dép ở chân ra vút ở lề đường rồi tiến lại để đánh nhau với Q thì Q nói “Em lúc nào cũng là em của anh, anh em mình không thù oán gì”. Khi đó O nói “Không thù oán gì sao đêm qua mày cho người đánh con anh”. Sau khi nghe O nói thì T3 cầm thanh đao dài khoảng 80cm bằng tay phải lao về phía Q giơ lên chém 01 phát hướng từ trên xuống dưới, chệch từ phải qua trái trúng khuỷu tay Q. Khi Q bị chém, Đ đứng gần Q đẩy Q lùi lại, T3 tiếp tục cầm kiếm đâm 01 phát về phía Q. Lúc này Đ dùng tay phải nắm lấy phần lưỡi kiếm của T3 để ngăn cản T3 đâm Q khiến Đ bị thương ở bàn tay phải. H thấy vậy liền dùng tay phải giăng một dao phóng lợn từ tay một người thanh niên trong nhóm của H rồi đâm 01 phát trúng phần sườn trái Q. Lúc này H5 đi đến giăng dao phóng lợn từ tay H vút phần túyp sắt về phía Q nhưng Đ lao ra đỡ nên Hưởng vút trúng lưng Đ. T đứng ở phía sau T3 và H chửi “Đ. mẹ thằng Q Kỳ”. Thấy vậy Q chửi to “Đ. mẹ chúng mày, hôm nay tao đổ máu với chúng mày” Khi nghe Q nói như vậy, Đông nhặt một viên gạch ở vỉa hè kích thước (20 x 10)cm đập xuống đường làm viên gạch vỡ làm 3 phần. Sau đó Đ1 nhặt phần gạch vỡ bằng tay phải ném về phía nhóm của T3. L nhặt 02 viên gạch ở đường kích thước (20 x 10)cm, cầm

bằng tay phải ném về phía nhóm T3. Bị gạch ném trúng chân D nhặt gạch ở đường, cầm bằng tay phải ném 02 lần về phía nhóm của Q. T nhặt gạch ở đường, cầm bằng tay phải ném 02 lần về phía nhóm của Q. Sau đó nhóm của Q đuổi đánh nhóm của T3 chạy về phía quán TM 2. Quá trình đuổi nhóm T3, Q hô to “Tất cả anh em đuổi theo đánh chết mẹ chúng nó đi. Khi Q hô như vậy thì nhóm nam thanh niên anh em bạn bè của Q khoảng 10 đến 15 người trong đó Kh cầm dao phóng lợn, Đ1 cầm tuýp sắt, L cầm tuýp sắt, Ngô Quốc Ngh tay cầm gạch và khoảng 4 - 5 thanh niên khác cầm theo gậy tuýp sắt, dao phóng, gạch chạy về phía quán TM để tìm đánh nhóm của T3. Khi nhóm Q đi đến đoạn đường trước cửa quán cà phê L thì lực lượng Công an huyện Yên Phong và Công an thị trấn Chờ đi đến yêu cầu Q cùng các đối tượng khác dừng lại, không được đánh nhau vì ảnh hưởng đến hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước và sinh hoạt trật tự nơi công cộng. Tuy nhiên Q không chấp hành liên tục nhiều lần nói to “Thế chúng mày đi lên đây với anh xem chúng nó thích đâm thì cho chúng nó đâm”, “Không phải việc của các ông, các ông không giải quyết được thì để tôi giải quyết” và tiếp tục hô hào những thanh niên trong nhóm Q đi về phía quán karaoke TM 2 để tìm đánh nhóm thanh niên của T3. Khi tham gia đuổi đánh nhóm T3 thì Đông cầm một gậy tuýp sắt, L cầm một gậy tuýp sắt, Kh cầm một đoạn gậy bằng kim loại, Ngh nhặt một viên gạch ở đường cùng một số thanh niên khác chạy về phía quán karaoke TM 2 đuổi đánh nhóm thanh niên của T3. Lực lượng Công an huyện Yên Phong tiếp tục yêu cầu Q cùng các đối tượng chấm dứt hành vi đánh nhau, gây rối trật tự nhưng không được nên đã yêu cầu Nghiêm Đình Đ1, Nghiêm Đình L, Bùi Văn Kh, Ngô Quốc Ngh về trụ sở Công an huyện để làm việc, các đối tượng khác thấy vậy đã bỏ chạy thoát.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã tổ chức khám nghiệm hiện trường thu giữ tại hiện trường đêm ngày 04/9/2018 thu giữ 02 vết máu, mảnh nhựa gắn kim loại màu bạc và 01 chiếc điều cày; hiện trường chiều ngày 05/9/2018 thu giữ 06 viên gạch các loại và cục bê tông. Cùng ngày 05/9/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Phong đã khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn T3 thu giữ 01 tuýp sắt dạng hình trụ tròn có chiều dài 1m, đường kính 3cm; 01 tuýp bằng kim loại dạng hình trụ tròn dài 55cm, đường kính 3cm; 01 tuýp bằng kim loại dạng hình trụ tròn dài 53cm, đường kính 3cm; 11 tuýp bằng kim loại đường kính 2cm, có chiều dài từ 1,12m đến 1,44m; 01 tuýp bằng kim loại dạng trụ tròn dài 1,32m, đường kính 2,5cm; 01 dao nhọn gắn thanh tuýp bằng kim loại (phóng lợn) dài 1,92m, phần lưỡi dao dài 27cm, đầu nhọn, mặt trắng phần rộng nhất của dao là 5cm, phần tuýp sắt gắn với dao dạng trụ tròn màu xám dài 1,65m, có đường kính 2cm; 01 dao nhọn gắn thanh tuýp

bằng kim loại (phóng lợn) dài 98cm, phần lưỡi dao dài 25cm, một đầu vát nhọn, phần rộng nhất của dao là 4,5cm, phần tuýp sắt gắn với dao dạng trụ tròn dài 73cm, có đường kính 2,5cm; 01 thanh dao bằng kim loại có chiều dài 80cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu trắng, trên thân dao có hình vẽ con rồng dài 48cm, đầu dao vát nhọn, phần rộng nhất của lưỡi dao 5cm, phần chuôi dao màu vàng được quấn vải màu nâu, bên ngoài dao có vỏ bọc bằng da màu nâu dài 51cm, rộng 7cm; 01 đầu camera nhãn hiệu Hikvision màu đen; 01 dây nguồn đầu camera và 01 cáp HDMI. Đến ngày 18/9/2018, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Q đã thu giữ: 01 tuýp kim loại màu trắng sáng đầu tuýp dạng vuông dài 1m, có kích thước cạnh vuông là 1,8cm; 21 con dao các loại; 01 gậy dạng gậy bóng chày bằng kim loại màu sáng dài 74cm, phần tay cầm quấn băng dính đen và 02 áp dụng áp giáp bên ngoài bọc vải màu xanh.

Trong quá trình đuổi đánh nhau thì Nguyễn Văn Q bị thương tích 02%, Vũ Văn Đ bị thương tích 04%, Nguyễn Văn T3 bị thương tích 02%, Mẫn Bá H1 không đi giám định thương tích, Nguyễn Văn Th bị thương tích nhẹ. Trong quá trình điều tra do thương tích nhẹ và đến nay đã khỏi nên Q, Đ, T3 có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và H1, Th không đề nghị xử lý các đối tượng có hành vi đã gây thương tích cho mình. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 155 Bộ luật tố tụng hình sự, ngày 27/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong ra quyết định số 02 ngày 27/12/2018 đình chỉ điều tra vụ án hình sự về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong các ngày 06/9/2018, 11/9/2018 và 18/9/2018, các bị can Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn T5, Bùi Văn Kh, Ngô Quốc Ngh, Nghiêm Đình Đ1, Nghiêm Đình L, Đỗ Văn H, Nguyễn Văn D và Nguyễn Đình H5 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra lệnh truy nã đối với bị can Mẫn Bá H1 và đến ngày 25/12/2018 đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Phong đầu thú.

Với nội dung trên, bản án sơ thẩm số 58/2019/HSST ngày 30/5/2019 của Tòa án nhân dân huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh đã tuyên xử các bị cáo Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn Th, Bùi Văn Kh, Nghiêm Đình Đ1, Nghiêm Đình L, Ngô Quốc Ngh, Nguyễn Văn T5, Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn O, Nguyễn Văn T3, Đỗ Văn H, Nguyễn Đình H5, Nguyễn Văn D, Mẫn Bá H1 và Trần Thị T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Đỗ Văn H và Mẫn Bá H1 mỗi bị cáo 26 tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo H tính từ ngày 11/9/2018, thời hạn tù của bị cáo H1 tính từ ngày 25/12/2018.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Trần Thị T 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về áp dụng hình phạt và xử phạt các bị cáo khác, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/5/2019, bị cáo Mẫn Bá H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 05/6/2019, bị cáo Trần Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo Đỗ Văn H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đỗ Văn H, Mẫn Bá H1 và bị cáo Trần Thị T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xét xử. Các bị cáo thừa nhận án sơ thẩm xử các bị cáo về tội “Gây rối trật tự công cộng” là đúng nhưng bị cáo H và H1 cho rằng chưa khách quan và đảm bảo công bằng. Mức hình phạt áp dụng đối với các bị cáo như vậy là nặng, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo với lý do bị cáo H có nhiều thành tích đã giúp Công an xã Đông Thọ phá nhiều vụ án về trộm cắp và cờ bạc được Trưởng công an xã Đông Thọ, huyện Yên phong, Bắc Ninh xác nhận nhưng chưa được tuyên dương, khen thưởng. Đồng thời trong quá trình điều tra vụ án gây rối trật tự công cộng bị cáo đã vận động các bị cáo khác ra đầu thú, ông nội của bị cáo có công với cách mạng, được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba. Đối với bị cáo H1 trình bày có thời gian phục vụ trong quân ngũ và có ông ngoại được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo T xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương với lý do có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đã thành khẩn khai báo, bị cáo đang mang thai nên đề nghị HĐXX xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo đã đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn H và Mẫn Bá H1, giữ nguyên bản án sơ thẩm; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị T theo hướng giữ nguyên bản án sơ thẩm về mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Đồng thời đề nghị HĐXX kiến nghị Viện kiểm sát nhân dân và Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử

lại theo trình tự giám đốc thẩm phần quyết định về áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Q.

Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được về với gia đình và xã hội, bị cáo T xin được hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho các bị cáo H và H1 phát biểu: Khẳng định hành vi phạm tội của các bị cáo là rõ ràng nên không có ý kiến gì về mặt tội danh. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo H, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS đối với bị cáo H1. Ngoài ra, đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo H1 có thời gian phục vụ trong quân ngũ và không xác định H1 bỏ trốn vì thực tế H1 không nhận được giấy triệu tập của cơ quan điều tra nên có quyền được đi khỏi địa phương. Trên cơ sở đó, luật sư đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo H, H1 được hưởng án treo. Đồng thời đề nghị HĐXX xem xét hủy một phần bản án sơ thẩm để xét xử lại đối với bị cáo Nguyễn Văn Q để đảm bảo khách quan và công bằng.

Đôi đáp với ý kiến của Luật sư, Kiểm sát viên phát biểu: Đối với bị cáo H mặc dù tại phiên tòa hôm nay trình bày đã giúp công an địa phương phá một số vụ án trộm cắp và vận động một số bị cáo ra đầu thú nhưng chưa được tuyên dương, khen thưởng gì nên không có căn cứ để chấp nhận. Đối với bị cáo H1 cũng không có căn cứ để xác định bị cáo đã có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Cơ quan điều tra đã khởi tố bị can đối với H1 và đã làm việc với địa phương nhiều lần nhưng bị cáo H1 đều không có mặt tại địa phương nên có căn cứ xác định bị cáo đã bỏ trốn. Từ các phân tích trên, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như đã phát biểu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai các bị cáo khác tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ, do vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ 22 giờ 30 phút đến 23 giờ đêm ngày 04/9/2018 tại đoạn đường khu đô thị mới thị trấn ch, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, nơi đông dân cư sinh sống, các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Văn T5, Mẫn Bá H1 và một số đối tượng khác đã có hành vi dùng gậy rút 3 khúc bằng kim loại, gạch đánh, ném đuổi nhau cùng các bị cáo Nguyễn

Văn Th và Nguyễn Văn T3 có hành vi to tiếng chửi đánh nhau gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Đến ngày 5/9/2018, trong khoảng thời gian từ hơn 14 giờ đến 15 giờ 30 phút cũng tại đoạn đường khu đô thị mới thị trấn Ch, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh, nơi có đông dân cư sinh sống và các cơ quan hành chính đang hoạt động, các bị cáo Nguyễn Văn T3, Đỗ Văn H, Trần Thị T và một số bị cáo khác đã có hành vi dùng thanh đao, dao, tuýp sắt, tuýp sắt có gắn dao phóng lộn, gạch, đá đuổi đánh nhau cùng Nguyễn Văn O, Nguyễn Văn Q đã có hành vi thách thức, đánh chửi nhau to tiếng gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, bản án sơ thẩm xét xử các bị cáo Đỗ Văn H, Mẫn Bá H1, Trần Thị T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần xét xử nghiêm mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xem xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, nguyên nhân xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ của T3 và Q mà Đỗ Văn H, Mẫn Bá H1 và Trần Thị T đều dùng hung khí nguy hiểm thực hiện hành vi rất tích cực. Bản thân bị cáo H có nhân thân xấu, đã hai lần bị kết án mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân lại tiếp tục phạm tội. Đối với bị cáo H1, sau khi phạm tội bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho cơ quan điều tra và phải ra Quyết định truy nã, sau đó bị cáo mới đầu thú. Khi lượng hình án sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo H và H1. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo H trình bày đã giúp đỡ Công an xã Đông Thọ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh phá nhiều vụ án về trộm cắp, cờ bạc, đã được Trưởng công an xã Đông Thọ xác nhận, đồng thời vận động các bị cáo khác trong vụ án ra đầu thú. HĐXX xét thấy theo quy định bị cáo không đủ điều kiện để áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t, v khoản 1 Điều 51 BLHS vì các thành tích của bị cáo chưa được tuyên dương, khen thưởng và chưa được Cơ quan cảnh sát điều tra xác nhận. Luật sư bào chữa cho bị cáo H1 cho rằng bị cáo không bỏ trốn vì bị cáo không nhận được giấy triệu tập của Cơ quan cảnh sát điều tra nên có quyền đi khỏi địa phương. Bị cáo H1 có thời gian phục vụ trong quân ngũ nên đề nghị HĐXX xem xét. Tuy nhiên, HĐXX thấy rằng, Cơ quan điều tra đã triệu tập, xác minh rất nhiều lần bị cáo không có mặt tại địa phương, bị cáo H1 khi vắng mặt không thực hiện việc khai báo tạm trú, tạm vắng, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không đến cơ quan công an để đầu thú, tự thú

mà đến khi cơ quan công an ra quyết định truy nã bị cáo mới đầu thú nên không có căn cứ chấp nhận lời bào chữa của luật sư. Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ bị cáo H1 có thời gian phục vụ trong quân ngũ nhưng bị cáo và luật sư không cung cấp được căn cứ chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận. Tại phiên tòa hôm nay, mặc dù bị cáo H, H1 được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự ở khoản 2 Điều 51 BLHS vì bị cáo H có ông nội được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, bị cáo H1 có ông ngoại được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì nhưng mức án 26 tháng tù cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo H và bị cáo H1. Do vậy, cần bác kháng cáo của bị cáo H và bị cáo H1, giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Trần Thị T, tại phiên tòa hôm nay xuất trình tình tiết mới là bị cáo đang mang thai có xác nhận của Trung tâm y tế huyện Y, do vậy cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 BLHS. HĐXX xét thấy bị cáo T có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, có nơi cư trú rõ ràng, hiện đang mang thai nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương và gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị T, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngoài ra, tại phiên tòa hôm nay, ý kiến của luật sư và các bị cáo H, H1 cho rằng việc xét xử chưa đảm bảo khách quan, công bằng đối với bị cáo Q trong vụ án nên đề nghị hủy một phần bản án sơ thẩm và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX kiến nghị cấp giám đốc thẩm xét lại bản án đối với Nguyễn Văn Q do cấp sơ thẩm xét xử chưa đúng quy định của pháp luật. Qua xem xét toàn diện vụ án, HĐXX xét thấy Nguyễn Văn Q có hành vi kích động, hô hào các bị cáo khác trong vụ án tham gia đánh nhau nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 318 BLHS và xử phạt Q 3 tháng 11 ngày tù là chưa phù hợp pháp luật. Tuy nhiên, do bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng nghị nên cấp phúc thẩm không thể sửa án sơ thẩm, HĐXX kiến nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao và Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét lại bản án sơ thẩm về phần áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Q theo trình tự giám đốc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét.

Do kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn H và Mẫn Bá H1 không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo Trần Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Đỗ Văn H, Mẫn Bá H1, giữ nguyên án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Đỗ Văn H 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày 11/9/2018.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt Mẫn Bá H1 26 (hai mươi sáu) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2018.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị T, sửa quyết định của bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s, n khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Trần Thị T 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 48 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/10/2019).

Giao bị cáo Trần Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 347 Bộ luật tố tụng hình sự:

Quyết định tạm giam các bị cáo Đỗ Văn H và Mẫn Bá H1 mỗi bị cáo 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (15/10/2019) để đảm bảo thi hành án.

3. Kiến nghị Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cấp cao và Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét lại bản án sơ thẩm về phân áp dụng pháp luật và hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn Q theo trình tự giám đốc thẩm.

4. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Các bị cáo Đỗ Văn H, Mẫn Bá H1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Trần Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TAND tối cao; TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- CSĐT, VKS, TAND huyện Yên Phong;
- PC 10 Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã Y, Y, Bắc Ninh;
- Các Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Hữu Hòa